

UBND PHƯỜNG TÂY HOA LƯU  
TRƯỜNG MÃN SƠN HÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 524 /QĐ-MNSH

Tây Hoa Lưu, ngày 31 tháng 12 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai tình hình sử dụng Dự toán ngân sách Quý 4 năm  
2025 của Trường Mầm non Sơn Hà

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON SƠN HÀ

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài  
chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách,  
các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài  
sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm  
2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự  
toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 993/QĐ-UBND ngày 12/09/2025 của UBND Phường  
Tây Hoa Lưu về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán  
ngân sách nhà nước năm 2025;

Xét đề nghị của Kế toán Trường Mầm non Sơn Hà

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu tình hình sử dụng Dự toán ngân sách Quý 4 năm  
2025 của Trường Mầm non Sơn Hà (theo các biểu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Trường MN Sơn Hà, bộ phận kế toán tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị Phường  
Tây Hoa Lưu.
- Lưu: VT

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Mai Thị Xuân Nga

Đơn vị: TRƯỜNG MN SON HÀ  
Chương: 822

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Son Hà, ngày 31 tháng 12 năm 2025

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ 4 NĂM 2025**  
(Thực hiện chuyển đổi từ nguồn không thường xuyên sang nguồn NS thường xuyên)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường MN Son Hà công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý 4 năm 2025 như sau:

*ĐV tính: Nghìn đồng*

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 4	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	-	-	-	
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>	-	-	-	
1	Lệ phí				
	Lệ phí...				
	Lệ phí...				
2	Phí				
	Phí (Học phí)				
	Phí ...				
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>	-	-		
<b>I</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo</b>	-	-		
a	Chi nghiệp vụ				
b	Chi cải cách tiền lương				
<b>2</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>				
<b>1</b>	<b>Lệ phí</b>				
	Lệ phí...				
	Lệ phí...				
<b>2</b>	<b>Phí</b>				
	Phí ...				
	Phí ...				

B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	5.927.000	1.972.182,5	33%	
I	Nguồn ngân sách trong nước	5.927.000	1.972.182,5	33%	
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	1.972.182,5	1.972.182,5		
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1.387.627,0	1.387.627,0		
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	584.555,5	584.555,5		
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				

9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
3.1	Dự án A				
3.2	Dự án B				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Dự án A				
4.2	Dự án B				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Dự án A				
5.2	Dự án B				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Dự án A				
6.2	Dự án B				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Dự án A				
7.2	Dự án B				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Dự án A				
8.2	Dự án B				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Dự án A				
9.2	Dự án B				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Dự án A				
10.2	Dự án B				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				

(HỌ  
 TÊN)  
 UÔNG  
 ANH  
 NHA

3.1	Dự án A				
3.2	Dự án B				
<b>4</b>	<b>Chỉ sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>				
4.1	Dự án A				
4.2	Dự án B				
<b>5</b>	<b>Chỉ bảo đảm xã hội</b>				
5.1	Dự án A				
5.2	Dự án B				
<b>6</b>	<b>Chỉ hoạt động kinh tế</b>				
6.1	Dự án A				
6.2	Dự án B				
<b>7</b>	<b>Chỉ sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>				
7.1	Dự án A				
7.2	Dự án B				
<b>8</b>	<b>Chỉ sự nghiệp văn hóa thông tin</b>				
8.1	Dự án A				
8.2	Dự án B				
<b>9</b>	<b>Chỉ sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn</b>				
9.1	Dự án A				
9.2	Dự án B				
<b>10</b>	<b>Chỉ sự nghiệp thể dục thể thao</b>				
10.1	Dự án A				
10.2	Dự án B				